



Thời gian : 18h00 - 23/07/2026 - Phòng thi 508 - Tòa nhà F - Hòa Khánh Nam

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
							SỐ	CHỮ	
1	27213826238	Nguyễn Thế Bảo	CUL 325 SA	K27NHB					
2	27203641460	Nguyễn Linh Chi	CUL 325 SA	K27NHB					NỢ HP
3	29206758892	Trần Thị Bích Diễm	CUL 325 SA	K29NHB					
4	29206743603	Ngô Thị Minh Hậu	CUL 325 SA	K29NHD					
5	30206752657	Nguyễn Thị Mai Hiếu	CUL 325 SA	K30NHD					
6	29206720448	Đinh Thị Diệu Huyền	CUL 325 SA	K29HP-NHQ					
7	29206727441	Nguyễn Thị Thanh Huyền	CUL 325 SA	K29NHB					
8	29206747906	Đỗ Thị Hương Kiều	CUL 325 SA	K29NHB					
9	30206721882	Trần Thị Thanh Kiều	CUL 325 SA	K30NHD					
10	30206754917	Huỳnh Thị Thanh Kiều	CUL 325 SA	K30NHB					
11	29206757647	Võ Thị Thanh Lam	CUL 325 SA	K29NHB					
12	29206750268	Nguyễn Thị Thanh Loan	CUL 325 SA	K29HP-NHQ					
13	30206722543	Trương Thị Cẩm Ly	CUL 325 SA	K30NHB					
14	30206652531	Trần Thị Xuân Mai	CUL 325 SA	K30NHD					
15	29208140169	Dương Thị Uyên My	CUL 325 SA	K29NHB					
16	29206759010	Trần Thanh Ngọc	CUL 325 SA	K29NHB					
17	29206556976	Lê Huỳnh Uyên Nhi	CUL 325 SA	K29NHD					NỢ HP
18									
19									
20									
21									
22									
23									
24									
25									
26									
27									
28									

Số SV: __ Vắng __ Đình chỉ: __ Tổng số bài thi: __ Tổng số tờ: __

NGƯỜI LẬP

GIÁM THI

GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

TRUNG TÂM KHẢO THÍ



Thời gian : 18h00 - 23/07/2026 - Phòng thi 509 - Tòa nhà F - Hòa Khánh Nam

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
							SỐ	CHỮ	
1	29206558628	Trần Đặng Yến	Nhi	CUL 325 SA	K29NHD				
2	29206741439	Nguyễn Thị Ái	Nhi	CUL 325 SA	K29NHB				
3	29206729994	Lê Thị Ngọc	Nữ	CUL 325 SA	K29NHB				
4	30216764257	Nguyễn Duy	Phước	CUL 325 SA	K30NHD				
5	29206748387	Đoàn Thị Tú	Quyên	CUL 325 SA	K29NHB				
6	28206744957	Huỳnh Thị Ngọc	Quyên	CUL 325 SA	K28NHD				
7	29206530050	Lê Hoàng	Sa	CUL 325 SA	K29HP-NHQ				
8	29206759345	Trần Thị Thu	Sương	CUL 325 SA	K29HP-NHQ				
9	29206745885	Trịnh Thị Thanh	Tâm	CUL 325 SA	K29NHD				
10	30207636840	Lê Nguyễn Anh	Thư	CUL 325 SA	K30NHD				
11	29206756076	Trương Hòa Bảo	Trâm	CUL 325 SA	K29NHB				
12	29206726263	Nguyễn Gia Bảo	Trân	CUL 325 SA	K29NHD				
13	29206760617	Nguyễn Anh	Trúc	CUL 325 SA	K29NHB				
14	29206558749	Trần Thị	Tuyền	CUL 325 SA	K29NHB				
15	29208120475	Lê Thị Thúy	Vân	CUL 325 SA	K29NHD				
16	29206756809	Hồ Thị Tường	Vy	CUL 325 SA	K29NHB				
17	29208053830	Lê Thị Lan	Vy	CUL 325 SA	K29NHB				
18									
19									
20									
21									
22									
23									
24									
25									
26									
27									
28									

Số SV: __ Vắng __ Đình chỉ: __ Tổng số bài thi: __ Tổng số tờ: __

NGƯỜI LẬP

GIÁM THI

GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

TRUNG TÂM KHẢO THÍ